

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ CÓ HIỆU QUẢ HỢP TÁC XÃ NÔNG THÔN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG



GS.TS. ARB NAKAJAD

I. KINH TẾ NÔNG THÔN VÀ CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG

Nhìn chung, các quốc gia đang phát triển đang đương đầu với nhiều vấn đề về cơ chế kinh tế. Vấn đề này hoàn toàn thực tế đối với các quốc gia mà nền kinh tế dựa phần lớn vào sản xuất nông nghiệp.

Với những nông trại gia đình nhỏ là những đơn vị kinh tế chính và là xương sống của cơ chế thị trường. Các đơn vị gia đình này ban đầu là những nông trại được hình thành để tự nuôi sống bản thân họ chủ yếu là sử dụng và khai thác các nguồn tài nguyên sẵn có của họ như là đất đai, lao động và vốn. Họ sử dụng phương pháp quản lý đơn giản, mang tính cổ truyền để sản xuất ra lương thực và những vật dụng cần thiết khác cho tiêu dùng hàng ngày của họ.

Khi nền kinh tế thị trường bắt đầu phát triển trong xã hội thì những nông trại gia đình này đang đứng trước những điều kiện thay đổi, chẳng hạn họ bị ném vào một thị trường cạnh tranh quyết liệt đối với những sản phẩm nông nghiệp đang chiếm phần lớn sản phẩm quốc gia. Trong các khu vực khác của nền kinh tế chỉ có một số lượng giới hạn nhà sản xuất hay những xí nghiệp. Những người này sẽ tiến hành hoạt động kinh doanh với những nông trại gia đình. Những bước đầu tiên của họ sẽ tiến hành mua những sản phẩm nông nghiệp và bán vật tư đầu vào.

Trong giai đoạn của nền kinh tế thị trường, người nông dân sản xuất nhỏ trên khắp quốc gia tiến hành hoạt động kinh doanh với những thương nhân bán sản phẩm của họ cho một số lượng có giới hạn người mua. Những người này thường kiểm soát giá cả sản phẩm. Cùng lúc đó, những người nông trại viên gia đình phải mua vật tư đầu vào cho sản xuất nông nghiệp như là: phân bón, thuốc trừ sâu... từ một số ít thương nhân. Việc định giá cả vật tư đầu vào cho sản xuất nông nghiệp cũng được kiểm soát bởi các thương nhân này.

II. VAI TRÒ CỦA HỢP TÁC XÃ

Nền kinh tế thị trường đang phát triển có xu hướng khai thác lĩnh vực nông nghiệp. Một tình trạng thị trường như thế đòi hỏi một hệ thống HTX. Đó là, những người nông dân gia đình nhỏ hợp sức lại với nhau trong các HTX để gia tăng sức mạnh mặc cả của họ và đồng thời bảo vệ những lợi ích kinh tế của bản thân.

Trong thuật ngữ kinh tế, nó có nghĩa là biến thị trường người mua thành thị trường người bán về mặt sản

phẩm của nông trại, biến thị trường của người bán thành thị trường của người mua về mặt vật tư đầu vào.

Với các số liệu thống kê sau đây tôi muốn cung cấp tình hình hiện tại của những HTX nông nghiệp ở Thái Lan.

Số lượng HTX nhiều nhất là những HTX ở các huyện vùng nông nghiệp trong khi loại khác thì ít hơn. Như các bạn có thể thấy quy mô trung bình của HTX cấp huyện là số lượng hội viên. Quy mô này là cỡ lớn tối thiểu phải có thể hoạt động bền vững bù được chi phí điều hành hợp tác xã.

Bảng: Các HTX nông nghiệp ở Thái Lan, 1993

Loại HTX	Số lượng	Số hội viên	Qui mô kinh doanh	
			(triệu baht)	(triệu USD)
HTX nông nghiệp				
1988	1.170	862.432	8.551	342
1993	1.691	2.515.493	22.374	895
HTX thủy sản				
1988	20	4.941	300	12
1993	31	6.386	441	18
HTX đất đai				
1988	93	87.915	685	27
1993	84	92.599	1.281	51
Tổng cộng				
1988	1.283	955.288	9.563	381
1993	1.860	2.614.478	24.096	964

Ghi chú: Qui mô kinh doanh bao gồm tiền gửi ngân hàng, tiền vay và kinh doanh mua, bán.

III. TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ CÓ HIỆU QUẢ CÁC HỢP TÁC XÃ

Yêu cầu cơ bản của việc tổ chức HTX một cách có hiệu quả bao gồm nội dung sau:

- Có ít nhất một vấn đề kinh tế đang đặt ra cho những người hội viên tương lai.
- Những hội viên tương lai phải tự thành lập ra tổ chức của bản thân họ để cùng nhau giải quyết vấn đề đó.
- Để có thể giải quyết được vấn đề họ phải tổ chức ra doanh nghiệp HTX.
- Các hội viên tương lai phải phân chia những lợi ích kinh tế giữa những người xã viên trong HTX trên căn

bản công bằng và hợp lý.

Bây giờ chúng ta hãy xem xét quy mô tối ưu của doanh nghiệp HTX. Những nước và xã hội khác nhau có thể yêu cầu quy mô tối ưu khác nhau đối với những HTX. Chẳng hạn, ở nước tôi, Thái Lan, ở thời kỳ đầu xây dựng HTX, thì HTX thuộc loại "trách nhiệm vô hạn" được xúc tiến bởi các đơn vị làng xã phụ thuộc vào ranh giới hành chính được kiểm soát bởi những ông chủ làng hay "thánh nữ". Tất cả những gia đình hiểu biết nhau rất rõ. Trong thời gian đó phải có ít nhất là 25 gia đình mới có thể hình thành nên một HTX được xem là đầy đủ.

Vấn đề kinh tế của xã hội HTX trong thời gian đó là việc thiếu vốn cho nên nhu cầu lớn nhất của nhóm hợp tác là phải vay vốn bên ngoài. Vào thời gian đó tất cả các thành viên chịu trách nhiệm tập thể đối với các khoản nợ. Một số hội viên rút ra khỏi HTX đã phải chịu trách nhiệm tập thể đối với khoản nợ.

Một số hội viên rút ra khỏi HTX, song do mục đích an toàn của người cho vay, họ bị giữ lại để chịu trách nhiệm cho các khoản nợ của hợp tác xã, thậm chí sau khi đã rút lui 2 năm.

Ngày nay, không còn HTX "trách nhiệm vô hạn" ở Thái Lan. Phạm vi giới hạn của HTX được mở rộng từ cấp làng xã thành cấp huyện. Điều này đã có ảnh hưởng đến số lượng xã viên và quy mô kinh doanh ít nhất phải chịu được việc chi phí quản lý và nhân sự cho hợp tác xã cấp huyện.

Các HTX nông nghiệp sơ khởi chủ yếu liên quan tới những hoạt động sau đây:

- Cung cấp tín dụng cho thành viên
- Nhận tiền gửi từ các thành viên
- Bán vật tư đầu vào và hàng hóa tiêu dùng cho thành viên
- Mua hoặc thu gom sản phẩm của người xã viên để bán ra thị trường
- Các chính thức khác như cung cấp thủy lợi, cây bừa, xuất...

Cơ quan quyền lực cao nhất của một HTX nông nghiệp là đại hội xã viên hàng năm. Đại hội xã viên sẽ bầu ra chủ tịch hội đồng quản trị bao gồm thường là 15 thành viên. Quan trọng nhất là chủ tịch và phó chủ tịch, thư ký, thủ quỹ trong hội đồng, quản trị. Hội đồng quản trị sẽ chỉ định ra người quản lý. Người quản lý sẽ điều hành công việc hàng ngày của hợp tác xã. Ông ta sẽ thuê các nhân sự cần thiết, chẳng hạn như nhân viên tín dụng, nhân viên tiếp thị, kế toán viên... Trung bình các HTX nông nghiệp có 5 thành viên thường xuyên.

Chức năng kiểm soát hay giám sát sẽ được thực hiện bởi một hay hai thành viên hay là người ngoài, và nhà nước cung cấp việc kiểm toán và các dịch vụ tư vấn thông qua Sở kiểm toán hợp tác xã.

Để HTX có thể đạt hiệu quả thì hội đồng quản trị phải thiết lập những chính sách và mục tiêu rõ ràng căn cứ vào đó để đánh giá kết quả hoạt động. Điều rất quan trọng là các HTX cần chuẩn bị rất tốt và có đội ngũ nhân viên năng động, những người thường rất khó tuyển mộ ở nông thôn. Liên minh các HTX ở Thái Lan thường xuyên bồi dưỡng để nâng cao kiến thức và kỹ năng cho nhân viên HTX.

Phong trào HTX - ngoài các HTX sơ cấp - còn phải tính đến số lượng các HTX cấp hai và cấp ba. Để thành lập liên đoàn HTX nông nghiệp cấp tỉnh cần phải có số lượng tối thiểu ba HTX sơ cấp này. Cơ quan cao nhất của các hợp tác xã ở Thái Lan là Liên minh hợp tác xã Thái Lan.

Chính phủ Thái Lan tích cực ủng hộ phong trào HTX bằng cách giảm miễn thuế, đưa ra các hướng dẫn thông qua bộ phận phát triển HTX, cung cấp tài chính thông qua ngân hàng nông nghiệp và HTX nông nghiệp.

Các HTX hoạt động có hiệu quả trong nền kinh tế theo định hướng thị trường của Thái. Khoảng 2/3 gia đình nông dân trong toàn quốc là những xã viên của HTX và các hiệp hội những người nông dân.

Tuy nhiên, nền kinh tế thị trường năng động cũng có ảnh hưởng đến phong trào HTX. Những xí nghiệp bắt đầu tổ chức những dịch vụ của họ cho những vùng nông thôn với cách thức mang tính cạnh tranh gay gắt, chẳng hạn như sử dụng "hệ thống canh tác theo hợp đồng". Trong hệ thống này, những công ty tư nhân ký kết hợp đồng với những người nông dân. Thí dụ, trong trường hợp chăn nuôi heo, xí nghiệp cung cấp giống heo con, thức ăn, dịch vụ thú y và sau đó mua lại heo trong khi đó nông dân cung cấp đất đai,

chúồng trại và nguồn lao động của họ.

Nhu cầu đang thay đổi ở vùng nông thôn Thái. Cư dân làng xã cần các dịch vụ đa dạng và tốt hơn, chẳng hạn họ cần có tín dụng cho nhà cửa của họ và mua sắm hàng hóa tiêu dùng, cái mà hiện tại theo những nguyên tắc và quy định hiện hành thì họ không thể vay từ ngân hàng nông nghiệp của nhà nước và HTX nông nghiệp. Vì thế những cư dân làng xã tiếp cận ngày càng nhiều đến các ngân hàng thương mại. Theo quan điểm phát triển mới, chính phủ đang bắt đầu thay đổi các chính sách của họ để nhằm cung cấp tín dụng cho các hộ gia đình nông thôn.

Trong một thời gian dài, nhà nước chỉ tập trung vào việc cung cấp tín dụng nông nghiệp nhưng những thay đổi bối cảnh ở vùng nông thôn đòi hỏi cần có chính sách tài chính tín dụng linh hoạt hơn, đặc biệt đối với các hoạt động phi nông nghiệp và sự thay đổi nhu cầu của người tiêu dùng.

Một sự cạnh tranh khác đối với các HTX hình thành từ sự thỏa thuận liên doanh với các xí nghiệp tư nhân, những người này sau đó mua từ những nhà sản xuất lớn với giá thuận lợi hơn.

Hướng tương lai quyết định sự sống còn cho các HTX nông nghiệp sẽ là hủy bỏ những hạn chế về mặt điều kiện xã viên và kết nạp ngày càng nhiều hơn các thành viên của gia đình như vợ, con. Vì vậy có thể huy động việc tiết kiệm ngày càng nhiều ở các vùng nông thôn và nhu cầu đối với các dịch vụ của HTX có thể được tăng lên nói chung ■

Trích tham luận tại hội thảo "Phát triển cơ cấu kinh tế công nghiệp và hợp tác nông thôn cho nông dân ở Đồng bằng sông Cửu Long" từ 23 đến 25.8.1995 tại Đại học Cần Thơ, do Hội nông dân Trung ương, Đại học Kinh tế TP.HCM, Đại học Cần Thơ và tổ chức tài trợ Hanns Seidel phối hợp tổ chức.